

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Môn học: PĀLI PHÁP CÚ

Bài học thứ năm 23.3.2023

IX
PHẨM ÁC
(Pāpavagga)

IX. Phẩm Ác _ Kệ số 8 (dhp 123)

Duyên sự:

Bài kệ này đức Phật thuyết khi Ngài trú tại Jetavana ở Sāvatti, nhân câu chuyện của vị đại phú thương.

Tương truyền, có vị đại phú thương ở Sāvatti với 500 cỗ xe bò chở đầy hàng hoá để đi đến một xứ nọ buôn bán. Vị đại phú thương nói với chư tỳ kheo có vị nào muốn đi đến đó thỉnh các vị tháp tùng đoàn buôn ông ta sẽ hộ độ thức ăn dọc đường.

Chư tỳ kheo có 500 vị tháp tùng đoàn thương buôn lên đường. Khi đến một ngôi làng ven khu rừng thì dừng lại để đoàn người nghỉ ngơi dưỡng sức.

Trong khu rừng gần làng có bọn cướp, chúng nghe tin báo có đoàn thương buôn sẽ đi qua vùng này, bèn chuẩn bị phục kích để đánh cướp. Dân làng cũng thông tin cho người phú thương, người này liền huỷ kế hoạch đi con đường ấy liền thông báo cho chư tỳ kheo để các ngài trở về.

Chư tỳ kheo hôm sau cáo từ người phú thương và trở về Sāvatti diện kiến bậc Đạo Sư. Đức Phật hỏi chuyện các vị sao không đi nữa mà trở về? Các tỳ kheo ấy bèn thuật lại sự việc người phú thương phải đổi lộ trình để tránh cướp nên chư vị phải quay lại.

Nghe vậy, đức Phật kết hợp sự kiện làm đề tài thuyết pháp cho chư tỳ kheo ấy nghe: Nay các tỳ kheo, người đại phú thương tránh con đường có cướp, người muốn sống thì tránh độc dược; cũng thế, người sợ khổ cảnh thì phải tránh điều ác.

Rồi đức Phật đã nói lên bài kệ: “*Vāṇijo ’va bhayaṃ maggaṃ ... pāpāni parivajjaye ’ti*”.

Dứt bài kệ, 500 vị tỳ kheo ấy chứng đắc quả A la hán với tứ tuệ đạt thông.

*

Chánh văn: **Vāṇijo ’va bhayaṃ maggaṃ**
 appasattho mahaddhano
 visaṃ jīvitukāmo ’va
 pāpāni parivajjaye.

(dhp 123)

*

Thích văn:

vāṇijo ’va [hợp âm **vāṇijo iva**]

vāṇijo [chủ cách số ít của danh từ nam tính **vāṇija**] thương nhân, người lái buôn.

iva [bất biến từ tử giáo] ví như.

bhayaṃ [đổi cách số ít của danh từ trung tính **bhaya**] sự sợ hãi, nguy hiểm, nạn tai.

maggaṃ [đổi cách số ít của danh từ nam tính **magga**] con đường, đường đi.

appasattho [chủ cách số ít nam tính của hợp thể tính từ **appasattha** (appa + sattha + ṇa)] ít bạn đường, ít lẽ hành.

mahaddhano [chủ cách số ít nam tính của hợp thể tính từ **mahaddhana** (mahā + dhana + ṇa)] có tài sản lớn, có nhiều của cải, có nhiều tiền của.

visaṃ [đổi cách số ít của danh từ trung tính **visa**] thuốc độc, độc dược, chất độc.

jīvitukāmo [chủ cách số ít của hợp thể danh từ nam tính **jīvitukāma** (jīvitum + kāma)] người muốn sống.

jīvitukāmo 'va [hợp âm **jīvitukāmo iva**]

pāpāni [đối cách số nhiều của danh từ trung tính **pāpa**] các điều ác, các việc ác.

parivajjaye [động từ khả năng cách ngôi III số ít, hình thức *attanopada* (pari + √vaj + e/aya = parivajje/parivajjaya)] phải tránh xa, phải né tránh.

*

Việt văn: Ít bạn đường, nhiều tiền
người buôn tránh đường hiểm
người muốn sống, tránh độc
phải tránh các việc ác.

(pc 123)

*

Chuyển văn:

Pāpāni parivajjaye mahaddhano iva appasattho vāṇijo bhayaṃ maggaṃ (parivajjeti) jīvitukāmo iva viṣaṃ (parivajjeti).

Người phải nên né tránh các điều ác, như thương nhân nhiều của cải ít bạn đường tránh hiểm lộ, hay như người muốn sống còn tránh xa thuốc độc vậy.

*

Lý giải:

Trọng điểm của bài kệ này là đức Phật dạy một người có trí sợ quả khổ hay sợ khổ cảnh thì phải tránh xa các điều ác, dù là việc xấu nhỏ.

Đức Phật đưa ra hai thí dụ điển hình:

Cũng như người thương buôn mang theo nhiều phẩm vật hàng hoá và tiền bạc mà ít có người đồng hành vây đoàn để bảo vệ nhau, thì người thương buôn ấy sẽ tránh đi vào những con đường nguy hiểm, có nhiều kẻ cướp ... để an toàn tài sản và tính mạng.

Cũng như một người sợ chết muốn sống thì nó tránh mọi điều độc hại, rắn độc, khí độc, thức ăn thức uống độc ..v.v..

Cũng thế, một người sợ khổ, muốn lạc thì phải né tránh việc ác.

Đức Phật đã dạy cho chúng ta bài học kinh nghiệm sống rất thực tiễn không những lợi ích đời này mà luôn cả đời sau nữa ./.

Tỳ khưu Tuệ Siêu biên soạn